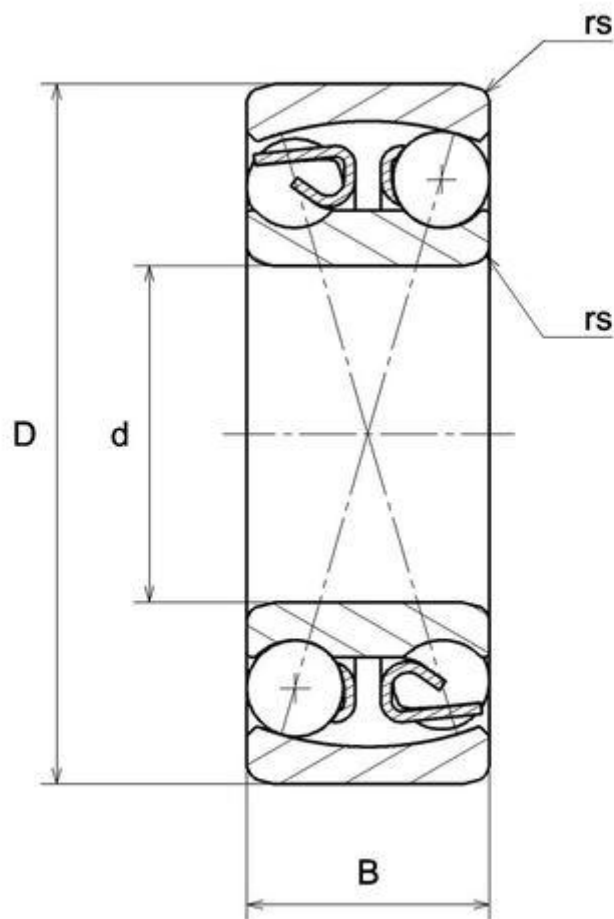


Bạc đạn NTN 1309SKC3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	45 mm
D - Đường kính ngoài	100 mm
B - Chiều rộng	25 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,5 mm
Ổng lót tham khảo	H309X
Khe hở vòng bi	C3

Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,971 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	38,5 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	12,7 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	0,33 kN
e - Trị số giới hạn	0.25
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	2.7
Y1 - Hệ số tải trọng trực thấp hơn	2.6
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	4
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	7500 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	6000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	53 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	61 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	49 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	92 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1,5 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor